

Bản án số: 31/2023/HNGĐ-ST  
Ngày 17-01-2023  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Đức Hân

Ông Phạm Công Hạ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 320/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 293/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2023/QĐST- HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Trần Thị TH, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 36A, khu Nguyễn Thái Học, phường GC, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**- Bị đơn:** Anh Lê Tuấn D, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn 11, xã LX, huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 9 năm 2022 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là chị Trần Thị TH trình bày:

Về hôn nhân: Chị Huyền và anh Lê Tuấn D kết hôn với nhau vào năm 2018 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 40 ngày 23 tháng 7 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã LX, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống hạnh phúc của vợ chồng đến tháng 11 năm 2021

thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách hai bên không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống và lối sống dẫn đến thường xảy ra khủng hoảng, rạn nứt quan hệ tình cảm, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã phát sinh căng thẳng và trầm trọng. Do tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau, hiện vợ chồng sống ly thân với nhau từ tháng 12 năm 2021 cho tới nay và chị đã mang con chung về nhà bố mẹ để sống, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên sâu sắc, trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ nên chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh D.

Về con chung: Chị Huyền trình bày chị và anh D có 01 con chung tên là Lê Trần Phương An, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2019 hiện do chị đang trực tiếp nuôi. Khi ly hôn, chị đề nghị được tiếp tục trực tiếp nhận nuôi con chung, về cấp dưỡng nuôi con chung để chị và anh D tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Huyền trình bày chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lê Tuấn D là bị đơn trong vụ án trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn không có trình bày quan điểm, ý kiến gì về việc giải quyết vụ án cũng như đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ của Tòa án, gia đình anh Lê Tuấn D cung cấp như sau:

Anh D và chị Huyền kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã LX vào năm 2018 có tổ chức cưới theo phong tục. Sau khi kết hôn vợ chồng cùng nhau đi làm ăn đến thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hòa hợp, do mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân nhau. Nay chị Huyền xin ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Lê Trần Phương An, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2019, hiện đang ở cùng với chị Huyền. Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản gì chung và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

Biên bản xác minh ngày 14 tháng 11 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã LX, huyện TN, thành phố Hải Phòng thể hiện: Chị Trần Thị TH và anh Lê Tuấn D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LX, huyện TN, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 40 ngày 23 tháng 7 năm 2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng chuyển về sinh sống tại thôn 11, xã LX, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Thời gian gần đây chị Huyền có về địa phương đề nghị cấp giấy tờ để làm thủ tục ly hôn với anh D. Chị Huyền và anh D có 01 con chung tên là Lê Trần Phương An, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2019, hiện nay con chung đang do chị Huyền nuôi dưỡng. Về tài sản chung của vợ chồng: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng pháp luật tố tụng, đương sự chấp hành pháp luật. Về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử: Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị TH và anh Lê Tuấn D; về con chung: Giao cho chị Trần Thị TH trực tiếp nuôi con chung tên là Lê Trần Phương An, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; về cấp dưỡng nuôi con chung và về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết; nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn là chị Trần Thị TH vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2]. Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị TH và anh Lê Tuấn D đã được xác lập là hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 40 ngày 23 tháng 7 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã LX, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Căn cứ vào lời khai của đương sự và tài liệu điều tra xác minh tại địa phương thể hiện trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, từ năm 2021 mâu thuẫn trở nên sâu sắc, trầm trọng không thể hàn gắn tình cảm được, do mâu thuẫn vợ chồng nên chị Huyền và anh D đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng có tồn tại làm cho hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, khả năng đoàn tụ không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị Huyền yêu cầu ly hôn, căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ly hôn giữa chị Huyền và anh D.

[3]. Về con chung: Chị Huyền và anh D có 01 con chung tên là Lê Trần Phương An, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2019. Khi ly hôn, chị Huyền đề nghị được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung. Việc giao con chung cho ai nuôi cần phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con chung. Xét thấy, chị Huyền đang trực tiếp nuôi

con chung vẫn ổn định, con chung phát triển bình thường và được đảm bảo tốt về mọi mặt nên cần giao con chung cho chị Huyền tiếp tục trực tiếp nuôi là phù hợp với các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Huyền đề nghị để anh chị tự thỏa thuận giao nhận cho nhau, không có yêu cầu Tòa án giải quyết và anh D không có trình bày ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Chị Huyền không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh D không có trình bày ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5]. Về án phí: Chị Huyền phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

[6]. Về quyền kháng cáo: Chị Huyền và anh D có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 và các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị TH được ly hôn anh Lê Tuấn D.

2. Về con chung: Giao cho chị Trần Thị TH trực tiếp nuôi con chung tên là Lê Trần Phương An, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị TH không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh Lê Tuấn D không có trình bày quan điểm, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về tài sản chung: Chị Trần Thị TH không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh Lê Tuấn D không có trình bày quan điểm, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Trần Thị TH phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008111 ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN, thành phố Hải Phòng. Chị Trần Thị TH đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

7. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện TN;
- Chi cục THADS huyện TN;
- UBND xã LX, TN,  
(Giấy CNKH số 40 ngày 23/7/2018);
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Vân**